

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 08 - NQ/TU ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2017 – 2020, định hướng đến năm 2025

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Nghị quyết số 08 - NQ/TU ngày 08 tháng 12 năm 2017 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2025 (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 08-NQ/TU), UBND tỉnh Nghệ An xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, bao gồm các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện Nghị quyết số 08 – NQ/TU, trong đó tập trung nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường; hoàn thiện hệ thống chính sách; hạn chế, giảm thiểu các nguồn gây ô nhiễm; kiểm soát, khắc phục, xử lý, cải tạo các khu vực đã bị ô nhiễm môi trường nhằm đạt được các chỉ tiêu đề ra của Nghị quyết số 08 – NQ/TU.

2. Yêu cầu

- Xác định công tác bảo vệ môi trường là một trong những nhiệm vụ trọng tâm; việc triển khai, thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU và Kế hoạch này phải được tiến hành nghiêm túc, thường xuyên và gắn với các nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ, toàn diện, bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội một cách bền vững;

- Làm rõ nội dung, phân công trách nhiệm cụ thể, bảo đảm sự phối hợp hiệu quả, toàn diện đúng tiến độ trong Kế hoạch đề ra giữa các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã (sau đây viết tắt là UBND cấp huyện), UBND các xã, phường, thị trấn (sau đây viết tắt là UBND cấp xã).

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức trách nhiệm về bảo vệ môi trường

a) Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tổ chức học tập, quán triệt, phổ biến rộng rãi Nghị quyết, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết đến các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp, cán bộ, đảng viên và nhân dân, hoàn thành trước quý II năm 2018.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì hướng dẫn, xây dựng kế hoạch, chương trình phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban, ngành liên quan trong công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về bảo vệ môi trường, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên; hướng dẫn, chỉ đạo xây dựng và triển khai các mô hình phân loại chất thải rắn tại nguồn.

c) Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí tuyên truyền về công tác bảo vệ môi trường; triển khai các hình thức tuyên truyền phù hợp trên hệ thống thông tin cơ sở nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về bảo vệ môi trường.

d) Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Nghệ An và các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh tuyên truyền rộng rãi Nghị quyết 08 – NQ/TU và Kế hoạch thực hiện Nghị quyết; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền và nhân dân về bảo vệ môi trường.

đ) UBND cấp huyện:

- Tăng cường hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong việc thực thi pháp luật; phát huy vai trò của cộng đồng trong việc giám sát các hoạt động bảo vệ môi trường; tổ chức khen thưởng các điển hình tiên tiến về bảo vệ môi trường...

- Xây dựng, nhân rộng và tuyên truyền các mô hình tốt về bảo vệ môi trường như: mô hình thu gom chất thải rắn, mô hình chăn nuôi an toàn sinh học, mô hình sản xuất nông nghiệp an toàn...

e) UBND cấp xã xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước, cam kết về bảo vệ môi trường của cộng đồng dân cư, hoàn thành trong năm 2018. Phát động rộng rãi phong trào toàn dân bảo vệ môi trường. Đưa tiêu chí môi trường là nội dung quan trọng khi đánh giá chất lượng tổ chức Đảng, bình xét danh hiệu cơ quan, đơn vị, gia đình, làng văn hóa hàng năm. Xây dựng và phát triển các mô hình bảo vệ môi trường.

g) Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh, Tỉnh đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội khác xây dựng và phát triển các phong trào quần chúng tham gia bảo vệ môi trường; chú trọng xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước, cam kết bảo vệ môi trường, đưa tiêu chí bảo vệ môi trường gắn với gia đình, đơn vị, khối xóm văn hoá.

2. Rà soát, xây dựng và triển khai các văn bản về lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền ban hành

a) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Rà soát, tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thi hành Luật Bảo vệ môi trường.

- Tham mưu ban hành quy định về sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường trên địa bàn tỉnh theo Thông tư số 02/2017/TT- BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ Tài chính, hoàn thành trong năm 2018;

- Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Nghệ An đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, hoàn thành trong năm 2018;

- Lập Quy hoạch Bảo vệ môi trường tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021 -2030 gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, hoàn thành trong năm 2020.

b) Sở Công Thương chủ trì tham mưu xây dựng quy chế quản lý các cụm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn, trong đó đặc biệt quan tâm đến vấn đề đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung và chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, hoàn thành trong năm 2019.

c) Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh ban hành giá dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại các khu xử lý rác thải tập trung; khu vực đô thị, khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh, hoàn thành trong năm 2019.

d) Sở Giao thông Vận tải tham mưu ban hành quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ xe buýt nội thành; khuyến khích sử dụng các phương tiện giao thông tiết kiệm nhiên liệu, hoàn thành trong năm 2019.

đ) Sở Xây dựng rà soát, đánh giá việc thực hiện và tham mưu điều chỉnh Quyết định số 494/QĐ-UBND.ĐTXD ngày 04 tháng 02 năm 2013 của UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh, hoàn thành trong năm 2020.

e) UBND cấp huyện trên cơ sở đánh giá, xác định chỉ tiêu của từng địa phương, xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu của Nghị quyết số 08 - NQ/TU trên địa bàn, hoàn thành trước quý II năm 2018.

3. Nâng cao công tác phòng ngừa ô nhiễm môi trường

a) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết, phương án cải tạo phục hồi môi trường đối với khai thác khoáng sản; xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường đơn giản;

- Chủ trì thực hiện điều tra, đánh giá sức chịu tải của hệ thống sông Cả, sông Hiếu; rà soát, thống kê nguồn thải phát sinh dọc theo các hệ thống sông lớn và vùng ven biển làm cơ sở đánh giá, kiểm soát ô nhiễm môi trường; xem xét đề xuất đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh không đảm bảo môi trường, khoảng cách an toàn tới nguồn nước sông theo quy định;

- Sửa đổi và thực hiện chương trình quan trắc mạng tỉnh Nghệ An 2016-2020, đánh giá, dự báo diễn biến môi trường, xác định kịp thời các vấn đề môi trường cấp bách của tỉnh;

- Rà soát, đánh giá, dự báo đối với các công trình xử lý chất thải của các cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc các loại hình có tổng lượng phát thải lớn.

b) Ban quản lý khu kinh tế Đông Nam:

- Thu hút đầu tư vào khu kinh tế, các khu công nghiệp theo hướng ưu tiên những ngành công nghiệp sạch, ít ô nhiễm; thu hút có trọng điểm để phát triển các ngành kinh tế chủ lực cũng như tạo điều kiện thuận lợi trong bố trí nhà máy, xây dựng phương án bảo vệ môi trường;

- Nâng cao chất lượng thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, kiểm tra, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh, phương án cải tạo phục hồi môi trường đối với khai thác khoáng sản trong khu kinh tế Đông Nam và các khu công nghiệp; xem xét và yêu cầu chủ dự án bố trí các hạng mục công trình xử lý chất thải, cây xanh khi thẩm định quy hoạch chi tiết xây dựng các dự án thuộc thẩm quyền theo quy định.

c) Sở Xây dựng chủ trì thẩm định quy hoạch, thẩm định thiết kế công trình (theo phân cấp); phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu chủ trương đầu tư có xét đến các điều kiện đảm bảo yêu cầu vệ sinh môi trường.

d) Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường lập kế hoạch thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại; tổ chức, quản lý, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế theo đúng quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

đ) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật và phân bón hóa học, chất bảo quản nông sản trong sản xuất nông nghiệp, cải thiện điều kiện vệ sinh chuồng trại chăn nuôi ở nông thôn;

- Hướng dẫn việc thu gom, xử lý, lưu giữ chất thải phát sinh trong các hoạt động nông nghiệp và khu vực nông thôn; chuyển giao công nghệ và hỗ trợ xây dựng các mô hình sử dụng phụ phẩm nông nghiệp làm phân vi sinh.

e) Sở Công Thương rà soát, đánh giá, kiểm tra các chủ dự án thủy điện trên địa bàn tỉnh thực hiện đúng phương án bảo vệ môi trường; thực hiện Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất tỉnh Nghệ An tại Quyết định số 799/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2017 của UBND tỉnh và Kế hoạch số 317/KH-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2017 của UBND tỉnh thực hiện Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2017-2020.

g) Liên minh Hợp tác xã chủ trì trong hướng dẫn các làng nghề thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường; đánh giá, thống kê làng nghề được khuyến khích phát triển trên địa bàn.

h) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp thực hiện nội dung thẩm định công nghệ theo quy định của Thông tư số 03/2016/TT-BKHCN ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hồ sơ, nội dung và quy trình, thủ tục thẩm định cơ sở khoa học của chương trình phát triển kinh tế - xã hội thẩm định công nghệ của dự án đầu tư.

i) UBND cấp huyện:

- Nâng cao chất lượng kiểm tra, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường đơn giản cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc thẩm quyền;

- Xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất gắn với bảo vệ môi trường, đề xuất khảo sát, lựa chọn địa điểm bố trí cơ sở sản xuất kinh doanh phải đảm bảo các điều kiện an toàn, vệ sinh môi trường theo quy định;

- Đề xuất bố trí và công khai các điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt, chất thải xây dựng trên địa bàn;

- Theo dõi chất lượng môi trường đất, nước, không khí trên địa bàn; chỉ đạo thực hiện công tác thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, xử lý nước thải, kiểm soát nguồn thải lưu vực sông, quản lý môi trường làng nghề;

- Chỉ đạo UBND cấp xã xây dựng và thực hiện phương án bảo vệ môi trường trên địa bàn.

k) UBND cấp xã:

- Cho ý kiến về địa điểm bố trí của cơ sở sản xuất kinh doanh triển khai trên địa bàn;

- Thường xuyên giám sát, đôn đốc nhắc nhở các tổ chức, cơ sở kinh doanh, dịch vụ, các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường;

- Xây dựng và triển khai thực hiện phương án bảo vệ môi trường trên địa bàn, trong đó tập trung nội dung thu gom, phân loại chất thải rắn sinh hoạt và bảo vệ môi trường làng nghề;

- Xây dựng khu tập kết, bố trí nhân lực, thiết bị và tổ chức thu gom chất thải rắn sinh hoạt đảm bảo yêu cầu vệ sinh môi trường.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát và xử lý ô nhiễm môi trường

a) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì rà soát, đẩy mạnh việc hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành đối với các trường hợp quy định tại cột 4 Phụ lục II Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

- Tăng cường công tác kiểm tra bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản, kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm trong công tác bảo vệ môi trường; giải quyết phản ánh, khiếu nại, tố cáo về ô nhiễm môi trường theo phân cấp;

- Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh thu gom, xử lý chất thải nguy hại theo quy định;

- Chủ trì hướng dẫn và lập danh sách cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; chỉ đạo giám sát việc thực hiện khắc phục ô nhiễm của các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; từng bước đưa ra lộ trình di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng ra khỏi khu dân cư;

- Chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện và các ngành tranh thủ các nguồn vốn, tổ chức xử lý tốt ô nhiễm môi trường đất do tồn dư hóa chất bảo vệ thực vật theo quy định;

- Hướng dẫn, phối hợp với UBND cấp huyện và các tổ chức liên quan trong việc khắc phục, xử lý ô nhiễm trên địa bàn.

b) Ban quản lý khu kinh tế Đông Nam:

- Kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành, chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát môi trường các cơ sở sản xuất kinh doanh trong khu kinh tế Đông Nam và các khu công nghiệp;

- Tham mưu UBND tỉnh giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về bảo vệ môi trường liên quan sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu kinh tế Đông Nam và các khu công nghiệp.

c) Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo các cơ sở y tế gây ô nhiễm môi trường, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng hoàn thành các biện pháp khắc phục, xử lý ô nhiễm.

d) Công an tỉnh:

- Chỉ đạo lực lượng cảnh sát môi trường thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng Cảnh sát môi trường trong phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh chống tội phạm và vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường;

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban quản lý khu kinh tế Đông Nam, UBND cấp huyện tiến hành kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

đ) Sở Du lịch tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tại các điểm tham quan, du lịch, kịp thời xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch.

e) UBND cấp huyện:

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường đã được xác nhận đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn;

- Đề xuất danh sách cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, các cơ sở sản xuất kinh doanh chưa có thủ tục về môi trường trên địa bàn gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp;

- Tiếp nhận và xử lý kiến nghị, phản ánh về bảo vệ môi trường; phối hợp với chủ cơ sở sản xuất kinh doanh và các tổ chức, cá nhân liên quan xử lý sự cố môi trường xảy ra trên địa bàn và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh khi để xảy ra sự cố ô nhiễm.

g) UBND cấp xã kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường; phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm quy định về vệ sinh môi trường trên địa bàn quản lý theo thẩm quyền. Trường hợp xảy ra ô nhiễm, sự cố môi trường trên địa bàn phải kịp thời báo cáo và phối hợp với UBND cấp huyện và các cơ quan liên quan xử lý, khắc phục.

h) Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường sự giám sát cấp cơ sở trong hoạt động bảo vệ môi trường; tổ chức các hoạt động giám sát, phản biện liên quan đến công tác bảo vệ môi trường theo quy định.

5. Đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật môi trường, đẩy mạnh các nguồn lực bảo vệ môi trường

a) Ban quản lý khu kinh tế Đông Nam:

- Đôn đốc các Chủ đầu tư hạ tầng khu công nghiệp khẩn trương thi công xây dựng công trình xử lý nước thải tập trung cho các khu công nghiệp, đảm bảo đến năm 2020, các khu công nghiệp đã đi vào hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt yêu cầu và có hệ thống quan trắc môi trường tự động;

- Xây dựng lộ trình đầu nối nước thải từ các cơ sở, doanh nghiệp vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu kinh tế và các khu công nghiệp ngay khi hoàn thành.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để tiếp nhận và quản lý kết quả quan trắc nước thải, khí thải tự động từ các cơ sở sản xuất kinh doanh; lắp đặt hệ thống trạm quan trắc môi trường tự động tại các khu vực trọng điểm;

- Đôn đốc cơ sở sản xuất kinh doanh có quy mô xả nước thải từ 1.000 m³/ngày đêm trở lên và cơ sở có nguồn khí thải lưu lượng lớn theo quy định tại Phụ lục Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu lắp đặt hệ thống quan trắc môi trường tự động.

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai các công trình chống ngập, sạt lở đất, đá vùng núi, vùng ven sông, ven biển nhằm chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; lắp đặt hệ thống trang thiết bị thu gom chất thải nguy hại trong sản xuất nông nghiệp.

d) Sở Y tế huy động các nguồn lực thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình xử lý chất thải nguy hại cho các bệnh viện và cụm bệnh viện trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 5402/QĐ-UBND.ĐTXD ngày 27 tháng 12 năm 2012 của UBND tỉnh Nghệ An.

đ) Sở Công Thương chủ trì đơn đốc các Chủ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp, UBND các huyện có cụm công nghiệp đầu tư xây dựng, vận hành hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn.

e) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan cụ thể hóa các cơ chế, chính sách của Trung ương phù hợp với điều kiện của tỉnh, nhằm huy động các nguồn lực đầu tư cho bảo vệ môi trường. Căn cứ khả năng ngân sách, tham mưu cho UBND tỉnh tăng cường nguồn lực cho công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các ngành hướng dẫn các đơn vị sử dụng nguồn ngân sách bảo vệ môi trường đảm bảo đúng mục đích và có hiệu quả.

g) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tham mưu UBND tỉnh chủ trương đầu tư, phân bổ nguồn vốn đầu tư công cho công tác bảo vệ môi trường; phối hợp kêu gọi đầu tư, thúc đẩy xã hội hóa đầu tư trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

h) UBND cấp huyện:

- Đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung tại các cụm công nghiệp đang hoạt động trên địa bàn;

- Đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất cho hoạt động thu gom, xử lý chất thải rắn trên địa bàn; tập trung hoàn thành khu xử lý chất thải rắn, phối hợp với các cơ quan đẩy nhanh tiến độ xây dựng các nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng phương pháp đốt tại các huyện: Tương Dương, Con Cuông, Quỳnh Châu, thị xã Hoàng Mai và các địa phương khác;

- Triển khai thực hiện các dự án đầu tư về cải tạo, xây dựng mới các công trình cung cấp nước sạch khu vực đô thị và nông thôn và các nội dung tại Quyết định số 6105/QĐ-UBND.NN ngày 23 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch cấp nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Nghệ An đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

- Huy động mọi nguồn lực để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng bảo vệ môi trường (ưu tiên việc tiếp tục đầu tư xây dựng giai đoạn II và vận hành trạm xử lý nước thải sinh hoạt tập trung tại thị xã Cửa Lò. Từng bước thực hiện xử lý nước thải sinh hoạt ở các khu vực đô thị loại IV khác trong tỉnh bao gồm: Thị xã Hoàng Mai, thị xã Thái Hòa), khắc phục ô nhiễm và cải thiện môi trường theo thẩm quyền.

6. Nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ về bảo vệ môi trường

a) Sở Khoa học và Công nghệ đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao và ứng dụng công nghệ thân thiện với môi trường, công nghệ xử lý chất thải; áp dụng công nghệ phù hợp để xử lý rác thải nông thôn; tăng cường quản lý an toàn sinh học. Thực hiện nghiên cứu các đề tài khoa học, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đăng ký nghiên cứu, ứng dụng các đề tài khoa học, các sáng kiến đưa lại hiệu quả kinh tế cao liên quan đến bảo vệ môi trường và sử dụng bền vững tài nguyên.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ ứng dụng và phổ biến, nhân rộng các công nghệ xử lý chất thải với chi phí thấp trong xử lý chất thải khu vực nông thôn.

c) Sở Công Thương hướng dẫn, đôn đốc công tác ứng dụng công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường, áp dụng sản xuất sạch, sản xuất sạch hơn, các giải pháp kỹ thuật xử lý môi trường giảm thiểu ô nhiễm; xây dựng và nhân rộng các mô hình về sản xuất sản phẩm sạch; hình thành và phát triển ngành công nghiệp môi trường, tạo thị trường, thúc đẩy doanh nghiệp phát triển dịch vụ môi trường.

7. Nâng cao năng lực thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn nghiệp vụ về quản lý môi trường, quy trình thẩm định cấp giấy phép về kế hoạch bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường, đánh giá tác động môi trường, các quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường quốc gia cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

b) Sở Nội vụ phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương và chỉ đạo UBND cấp huyện bố trí cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm làm công tác quản lý nhà nước về bảo vệ tài nguyên môi trường.

c) UBND cấp huyện:

- Nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ thực thi pháp luật bảo vệ môi trường các cấp, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng, năng lực công tác của đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ môi trường ở các cấp huyện và cấp xã;

- Tăng cường chỉ đạo công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường của UBND cấp xã.

8. Nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí thực hiện các nội dung Kế hoạch và các quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án ưu tiên thực hiện tại Phụ lục I kèm theo được huy động từ các nguồn ngân sách trung ương, ngân sách địa phương, nguồn hợp tác đầu tư công, nguồn xã hội hóa và nguồn tài trợ từ tổ chức nước ngoài. Các cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện dự án, nhiệm vụ có trách nhiệm lập và trình các cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt và phân bổ kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị cấp ủy Đảng các cấp định kỳ và đột xuất chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện của Kế hoạch này.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp với chính quyền địa phương phát triển các phong trào quần chúng tham gia bảo vệ môi trường; tăng cường sự giám sát cấp cơ sở trong hoạt động bảo vệ môi trường.

3. Các Đồng chí Lãnh đạo UBND tỉnh theo dõi các lĩnh vực chỉ đạo các Sở, Ban, ngành được phân công phụ trách tổ chức thực hiện, kiểm tra và đôn đốc các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ tập trung chỉ đạo, giám sát, triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nội dung Kế hoạch và các quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án ưu tiên, các chỉ tiêu tại Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo. Định kỳ UBND cấp xã báo cáo kết quả thực hiện về UBND cấp huyện trước ngày 05 tháng 11 hàng năm; các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 10 tháng 11 hàng năm để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, cơ quan liên quan tham mưu giúp UBND tỉnh hướng dẫn, đôn đốc, giám sát các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp tình hình thực hiện các chỉ tiêu của Nghị quyết số 08 - NQ/TU; định kỳ báo cáo UBND tỉnh trước ngày 20 tháng 11 hàng năm.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh qua Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.!

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Chánh, các Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- UBND các xã, phường, thị trấn (UBND cấp huyện sao gửi);
- Trung tâm Tin học-Công báo;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Các phòng, ban- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu VT.NN (V).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Đường